

Số: **149/QĐ-UBND**

*Tuyên Quang, ngày 19 tháng 02 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục 02 thủ tục hành chính; Danh mục 10 thành phần hồ sơ phải số hoá của 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-BGDĐT ngày 13/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang (có Phụ lục I kèm theo).

2. Danh mục 10 thành phần hồ sơ phải số hoá của 02 thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử (có Phụ lục II kèm theo).

**Điều 2.** Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

a) Cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở đối với Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đối với Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. **Thời gian hoàn thành trong 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ công bố quy trình giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form) đối với thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (nếu có). **Thời gian hoàn thành trong 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

c) Thực hiện cấu hình bắt buộc Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang. **Thời gian hoàn thành trong 07 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.**

d) Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa, tái sử dụng thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

## 2. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Đảm bảo về kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chỉ đạo Viễn thông Tuyên Quang cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

b) Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vướng mắc hoặc đề xuất giải pháp khắc phục, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến; tái sử dụng thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính (nếu có).

## 3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

a) Công khai trên Trang thông tin điện tử, tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đối với danh mục và nội dung thủ tục hành chính; đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

b) Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa, tái sử dụng thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố trước đây theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- VPCP (Cục KSTTHC); (báo cáo)
- Bộ GD&ĐT; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4; (thực hiện)
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Công TTĐT tỉnh; Công báo tỉnh (đăng tải)
- Phòng THVX (đ/c Bắc);
- Lưu: VT, THCBKS<sub>Huyện</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TUYỀN QUANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số       /QĐ-UBND ngày        tháng 02 năm 2025  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại BP MC	DVB CCI
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 thủ tục)							
LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (01 thủ tục)								
1	3.000181	Tuyển sinh trung học phổ thông <sup>1</sup>	Theo Kế hoạch và Thông báo tuyển sinh hằng năm	1. Trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Giáo dục và Đào tạo), số 609, đường Quang Trung, thành phố Tuyên Quang. 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông	x	x
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (01 thủ tục)							
LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (01 thủ tục)								
2	3.000182	Tuyển sinh trung học cơ sở <sup>2</sup>	Theo Kế hoạch và Thông báo tuyển sinh hằng năm	1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện, thành phố; 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công Quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh ( <a href="https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn">https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn</a> )	Không	Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông	x	x

<sup>1</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

<sup>2</sup> Sửa đổi, bổ sung: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính; Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC 10 THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HOÁ THEO QUY ĐỊNH**  
**TẠI THÔNG TƯ SỐ 01/2023/TT-VPCP CỦA 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC**  
**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO**  
**DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TUYỀN QUANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số      /QĐ-UBND ngày      tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

STT	TÊN/LĨNH VỰC/THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HÓA
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH (01 thủ tục; 06 thành phần hồ sơ phải số hoá)</b>
<b>1</b>	<b>Tuyển sinh trung học phổ thông</b>
	1.1 Đơn đăng ký tuyển sinh
	1.2 Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ
	1.3 Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời
	1.4 Học bạ THCS
	1.5 Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có)
	1.6 Giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước)
<b>II</b>	<b>CẤP HUYỆN (01 thủ tục; 03 thành phần hồ sơ phải số hoá)</b>
<b>1</b>	<b>Tuyển sinh trung học cơ sở</b>
	1.1 Đơn xin tuyển sinh
	1.2 Bản sao giấy khai sinh hợp lệ
	1.3 Học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ